

Số: 70/2025/QĐST-HNGĐ

Thạch Thất, ngày 08 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 397, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 52/2025/TLST–HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2025 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Cán Thị Hồng D, sinh năm 2000;

CCCD số: 00130003**** do Bộ Công an cấp ngày 09/01/2025;

Địa chỉ thường trú: Thôn 2, xã Yên B, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội (nay là Thôn 2, xã Yên X, thành phố Hà Nội);

2. Anh Vũ Văn H, sinh năm 1998;

CCCD số: 02609800**** do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 16/04/2024;

Địa chỉ thường trú: Thôn Thanh C, xã Lại T, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội (nay là Thôn Thanh C, xã Thạch Thất, thành phố Hà Nội).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Cán Thị Hồng D và anh Vũ Văn H đăng ký kết hôn ngày 28/7/2020 trên cơ sở tự nguyện, đủ điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lại T, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội (nay là xã Thạch Thất, thành phố Hà Nội) là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do vợ, chồng bất đồng quan điểm sống, đã sống ly thân từ tháng 12-2024 đến nay. Chị D, anh H xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án đã tiến hành hòa giải

đoàn tụ nhưng không thành. Xét mâu thuẫn của anh, chị đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị D và anh H theo Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] **Về con chung:** Chị D và anh H có 02 con chung là cháu Vũ Minh N, sinh ngày 24/8/2020 và cháu Vũ Bình A, sinh ngày 05/4/2024. Khi ly hôn, Chị D và anh H thỏa thuận chị D sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vũ Bình A còn anh H sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vũ Minh N. Chị D và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét thỏa thuận của anh, chị là phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế và phù hợp với quy định của pháp luật nên được ghi nhận.

[3] **Về tài sản chung, công nợ chung:** Chị D và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] **Về lệ phí:** Chị D và anh H mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cấn Thị Hồng D và anh Vũ Văn H.

1.2. Về con chung: Chị Cấn Thị Hồng D và anh Vũ Văn H có 02 con chung là cháu Vũ Minh N, sinh ngày 24/8/2020 và cháu Vũ Bình A, sinh ngày 05/4/2024.

Giao con chung Vũ Minh N cho bố là anh Vũ Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu Nhật thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có quyết định thay đổi khác; Giao con chung Vũ Bình A cho mẹ là chị Cấn Thị Hồng D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu A thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có quyết định thay đổi khác.

Chị D và anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị D và anh H cùng tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị D và anh H đến khi có quyết định thay đổi khác.

1.4. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị D và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Cán Thị Hồng D nộp số tiền 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ số tiền 150.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0002226, ký hiệu: BLTU/25E ngày 28/7/2025 của cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Anh Vũ Văn H nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ số tiền 150.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0002229, ký hiệu: BLTU/25E ngày 28/7/2025 của cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND Khu vực 10 – Hà Nội (02 bản);
- THADS thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- UBND xã Thạch Thất, TP. Hà Nội (Nơi thực hiện đăng ký kết hôn);
- Lưu HSVDS/VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thu Hiền